**MI LI LÍT (TIẾT 1)**

**TOÁN**

**-- 68 --**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Nhận biết được mi-li-lít là đơn vị đo dung tích; đọc, viết tên và kí hiệu của nó. Biết 1*l* = 1000 *ml*

- Thực hành đo lượng nước ( hoặc “chất lỏng”) chứa đựng được trong một số đồ vật với đơn vị đo mi – li – lít.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

- Một ca / bình có vạch chia mi – li – lít dùng để đong chất lỏng. Một số bình, chia, lọ có thể đựng được chất lỏng.

- Một xô/ bình nhỏ đựng nước để thực hành.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Hoạt động khởi động: (5’)**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  - Cách tiến hành:  - GV cho HS quan sát tranh, yêu cầu HS nói cho bạn cùng bàn nghe về nội dung bức tranh.  - Mời 1 HS nói trước lớp, cả lớp quan sát, lắng nghe.  - GV giới thiệu người ta dùng đơn vị đo lít, mi - li - lít để chỉ lượng nước ( sữa, thuốc ho bổ phế) có trong bình rồi dẫn dắt vào bài mới.  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**:  **(12-15’)**  **-** Mục tiêu:  + Nhận biết được mi-li-lít là đơn vị đo dung tích; đọc, viết tên và kí hiệu của nó  + Nhận biết 1 *ml*.  + Nhận biết 1*l* = 1000 *ml*.  **-** Cách tiến hành:  - GV giới thiệu: Mi - li - lít là một đơn vị đo dung tích.  - GV viết lên bảng: Mi - li - lít viết tắt là: ml  - Yêu cầu HS viết: ml , 5 ml, 4 ml  - GV giới thiệu chiếc cốc có chia vạch mi - li - lít  - Yêu cầu HS quan sát kĩ hình ảnh chiếc cốc đựng nước, GV lưu ý cho HS nhận thấy các vạch số chia lít nước trên cốc.  - Yêu cầu HS đọc lượng nước trong cốc.  - GV lấy 1 chai 1*l* nước. Yêu cầu HS đọc dung tích chai nước đó.  - GV lấy chai nước đổ sang chiếc cốc có chia vạch  *ml.* Yêu cầu HS đọc lượng nước ở chiếc cốc chia vạch *ml.*  *­*- Vậy 1*l = ….ml?*  - 1000 *ml = ….l?*  *-* GV viết bảng: 1*l =* 1000 *ml*  1000 *ml =* 1*l*  **3. Hoạt động thực hành, luyện tập: ( 12’)**  **-** Mục tiêu:  + Nêu được lượng nước ( hoặc “chất lỏng”) chứa đựng được trong một số đồ vật với đơn vị đo mi – li – lít.  **-** Cách tiến hành:  **Bài 1/T97**  - Đọc yêu cầu bài toán  - GV cho HS quan sát tranh, suy nghĩ, viết và đọc lượng nước có trong mỗi cốc.  - Gọi HS nêu kết quả, HS nhận xét lẫn nhau.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  - Y/c HS đổi vở chữa bài, cùng nhau chỉ vào từng cốc và đọc số đo lượng nước tương ứng  **Bài 2/T98**  - GV yêu cầu HS nêu yêu cầu phần a  - GV chia nhóm 2, các bạn trong nhóm nói cho nhau nghe về số đo lượng nước trong mỗi đồ vật  - Y/c các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn  nhau.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - Bình nước hoa quả chứa 1*l*  nước hoa quả, hay người ta còn gọi bình nước hoa quả chứa bao nhiêu nước hoa quả nữa?  - 1*l = ….ml?*  *-* GV chốt lại cách đọc số đo chất lỏng với đơn vị đo lít hay mi – li – lít*,* 1*l =* 1000 *ml*  - GV yêu cầu HS nêu yêu cầu phần b  -Y/c HS sắp xếp các số đo trên theo thứ tự từ bé đến lớn  -Y/c HS nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - Y/c HS sắp xếp các số đo trên theo thứ tự từ lớn đến bé.  **3. Hoạt động vận dụng: (7’)**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Thực hành đo lượng nước ( hoặc “chất lỏng”) chứa đựng được trong một số đồ vật với đơn vị đo mi - li- lít.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành:  - GV chia 1 nhóm, phát cho nhóm: 1 bình chứa nước, vật dụng khác nhau để đong nước, bình có chia vạch mi - li -lít. Yêu cầu HS xác định lượng nước mà các vật dụng có thể chứa được các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm.  - Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **4. Củng cố, dặn dò: (3’)**  - GV nhận xét tiết học. | - HS quan sát, nói cho bạn cùng bàn nghe: Tranh vẽ người mẹ lấy thuốc ho cho con uống. Bên cạnh vẽ cái cốc nhỏ với lượng thuốc ho trùng với vạch số 5.  - HS quan sát.  - HS đọc  - HS viết nháp, 2 HS viết bảng lớp  - HS quan sát  - HS đọc: Chiếc cốc chứa 1 ml nước.  - HS nêu: Chai nước chứa 1 *l* nước.  - HS quan sát, đọc: 1000 *ml*  *-* HS trả lời: 1*l =* 1000 *ml*  *-* HS trả lời: 1000 *ml =* 1*l*  *­-* HS nhắc lại  - HS nêu  - HS quan sát, viết ra nháp và đọc lượng nước có trong mỗi cốc.  400 *ml* 150 *ml* 950 *ml*  - 3HS nêu, HS khác nhận xét.  - HS thực hiện  - 1 HS nêu.  - HS chia nhóm 2, làm việc trên phiếu học tập. nói cho nhau nghe về số đo lượng nước trong mỗi đồ vật  A: hai trăm năm mươi mi – li - lít  B: bảy trăm năm mươi mi – li - lít  C: năm trăm mi – li - lít  D: một lít  - Các nhóm trình bày, nhận xét.  - HS nêu: Bình nước hoa quả chứa 1000 *ml*  nước hoa quả  - HS nêu yêu cầu phần b  - HS làm nháp, 1 HS làm bảng lớp  250 *ml, 500 ml, 750 ml, 1l*  - HS nhận xét, chỉnh sửa (nếu có)  - HSNK giải thích lí do sắp xếp như vậy  - HS nêu: 1*l, 750 ml,500ml, 250 ml*  - Đại diện nhóm nhận đồ dùng.  + Các nhóm làm việc vào phiếu học tập.  - Đại diện các nhóm trình bày |

**Điều chỉnh sau bài dạy:**

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**MI LI LÍT (TIẾT 2)**

**TOÁN**

**-- 69 --**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Thực hiện được các phép tính với các số đo kèm theo đơn vị đo là lít và mi – li - lít. Vận dụng giải quyết những vấn đề thực tế trong cuộc sống.

- Ước lượng lượng nước ( hoặc “chất lỏng”) chứa đựng được trong một số đồ vật.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

- Phiếu học tập.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Hoạt động khởi động: (3’)**  - Mục tiêu:  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành:  - GV đọc cho HS viết: 8 ml, 12 l, 5l  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Hoạt động thực hành, luyện tập: (15-18’)**  **-** Mục tiêu:  + Nêu được lượng nước ( hoặc “chất lỏng”) chứa đựng được trong một số đồ vật với đơn vị đo mi – li – lít.  + Thực hiện được các phép tính với các số đo kèm theo đơn vị đo là lít và mi – li - lít.  **-** Cách tiến hành:  **Bài 3/T98**  - GV yêu cầu HS đọc đề bài phần a.  - Y/c HS làm vào vở.  - Gọi HS đọc bài làm  - GV chiếu đáp án, nhận xét, chữa bài.  => Chốt: Khi thực hiện tính có kèm đơn vị đo thì ta phải thực hiện như thế nào?  - GV yêu cầu HS đọc đề bài phần b.  - Y/c HS làm bài  - Gọi HS nhận xét bài bạn.  - GV chiếu đáp án, nhận xét tuyên dương.  **Bài 4/T98**  - GV yêu cầu HS đọc đề bài  - Làm việc chung cả lớp.  - Em hãy ước lượng số đo thích hợp với mỗi đồ vật  **-** GV mời HS trao đổi về ước lượng số con ong, số bông hoa trong hình  - GV nhận xét.  **3. Hoạt động vận dụng: (5’)**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành:  **Bài 5/T98**  - GV cho HS nêu yêu cầu bài 5  - GV chia 1 nhóm, làm việc vào phiếu học tập nhóm.  - Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **4. Củng cố, dặn dò: (3’)**  - GV nhận xét tiết học. | - HS viết bảng  - HS đọc yêu cầu bài 3a.  - HS làm vở  - HS đọc bài làm:  300 *ml + 400 ml = 700 ml*  550 *ml – 200 ml = 350 ml*  7 *ml × 4 = 28 ml*  40 *ml : 8 = 5 ml*  - HS nhận xét, bổ sung.  - HSTL: Tính kết quả rồi viết đơn vị sau kết quả.  - HS đọc yêu cầu bài 3b  -HS làm nháp, 2 HS lên bảng  300 *ml + 700 ml* = 1*l*  *600 ml + 40 ml <* 1*l*  1*l* > 200 *ml × 4*  1*l* > 1000 *ml – 10 ml*  - HS nhận xét, bổ sung.  - HS đổi vở, kiểm tra chéo bài làm.  - HSNK nêu cách làm  - HS đọc đề bài  - Cả lớp suy nghĩ trao đổi ước lượng số đo ứng với mỗi đồ vật. HS tô màu vào đáp án ước lượng số đo.  - HS trao đổi:  a) Chậu đựng nước lau nhà có thể chứa được khoảng10*l*  nước.  b) Cái thìa nhỏ có thể đựng được khoảng 5*ml* nước.  - Các bạn khác nhận xét, chỉnh sửa.  - HSNK giải thích cách lựa chọn của mình.  - HS nêu yêu cầu bài 5.  + Làm việc vào phiếu học tập.  - Đại diện nhóm trình bày:  + Những dụng cụ có thể dùng để đo chất lỏng với đơn vị đo mi - li- lít là: bình sữa, kim tiêm, cốc có chia vạch mi - li - lít, bình có chia vạch mi - li - lít, muỗng có chia vạch mi - li - lít,… |

**Điều chỉnh sau bài dạy:**

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................